

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Trần

Ông Trần Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Quảng trường thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn B, sinh ngày 04/4/1996 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Phân Lân Hạ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B1 và bà Nguyễn Thị B2 (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

2. Phạm C, sinh ngày 15/4/1987 tại xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Tùy Sơn, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C1 và bà Nguyễn Thị C2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Ngày 30/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 16/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Phạm C. Ngày 06/9/2023, Phạm C đã chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 25/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 13/2014/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm C. Ngày 30/6/2016, Phạm C đã chấp hành xong.

Ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 12/2018/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm C. Ngày 06/12/2020, Phạm C đã chấp hành xong.

Ngày 23/7/2022, Công an huyện Lập Thạch có quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích đối với Phạm C, mức phạt tiền 6.500.000 đồng, C chưa nộp phạt.

Ngày 05/8/2022, Công an huyện Lập Thạch có quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích đối với Phạm C, mức phạt tiền 6.500.000 đồng, C chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Hồng Th, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn Bình Ri, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 ngày 15/4/2024, Phạm C đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên sử dụng điện thoại GOLY số thuê bao 0866.560.684 gọi vào số thuê bao 0334.767.884 của Trần Văn B hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. B đồng ý và hẹn C đến phòng 304 nhà nghỉ Huyền Trang ở thôn Tây Sơn, xã Y, huyện T để trao đổi mua bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát 88K7 – 0989 đến nhà nghỉ Huyền Trang gõ cửa phòng 304, C nói với B “Anh bán cho em gói ma túy, em còn mỗi một trăm chín mươi nghìn đồng”, B hiểu ý C muốn mua một gói ma túy Heroine của B với giá 200.000 đồng nhưng C chỉ có 190.000 đồng. Do biết nhau từ trước nên B đồng ý bán ma túy, C đưa cho B số tiền 190.000 đồng, B cầm tiền ở tay phải và đưa lại

cho C một gói ma túy (heroine). C cầm gói ma túy (heroine) đút vào túi quần phía trước bên phải chuẩn bị ra về tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Phạm C 01 gói giấy kẻ nhỏ, bên trong gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A1); thu giữ tại tay phải C đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, đã cũ đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 thẻ sim; thu giữ tại lòng bàn tay phải của B đang cầm số tiền 190.000 đồng; quá trình kiểm tra phòng 304, B tự nguyện giao nộp 04 gói giấy kẻ nhỏ chứa chất cục bột màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A2); thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen, đã cũ đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn B; tạm giữ của Phạm C 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, vỏ màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 88K7 – 0989.

Cùng ngày 15/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn B tại thôn Phân Lân Hạ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, kết quả, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 15/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 937/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?”*

Ngày 19/4/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 1069/KLGD-KTHS, kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2611 g (Không phải hai sáu một một gam, không kê bao bì), loại Heroine “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4095g (Không phải bốn không chín năm gam, không kê bao bì), loại Heroine.*

Về nguồn gốc gói ma túy, Trần Văn B khai: Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2024, tại khu vực nhà nghỉ Huyền Trang thuộc thôn Tây Sơn, xã Y, huyện T, B gặp một nam thanh niên (B không biết tên, tuổi, địa chỉ nam thanh niên này ở đâu) nhờ B bán hộ 05 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/1 gói, B sẽ nhận được 100.000 đồng tiền công và được cho ma túy (Heroine) để sử dụng. Sau khi nhận lời, B vào thuê phòng 304 Nhà nghỉ Huyền Trang cầm theo 05 gói ma túy để có ai hỏi mua thì bán. Chiều ngày 15/4/2024, khi C gọi điện thoại hỏi mua ma túy Heroine, B đã đồng ý bán cho C 01 gói ma túy Heroine với giá 190.000 đồng; 04 gói ma túy Heroine còn lại B cất giấu để tiếp tục bán cho người khác nhưng chưa kịp thực hiện thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả

tang. Do B khai không biết người đàn ông đã bán ma túy, ngoài lời khai của B không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSTĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đối với mẫu giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định gồm: A1 = 0,2340 gam; A2 = 0,3682 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 190.000 đồng thu giữ của Trần Văn B, quá trình điều tra xác định là tiền do bán ma túy heroin mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 sim điện thoại có số thuê bao 0866.560.684, quá trình điều tra xác định là tài sản của C sử dụng làm phương tiện liên lạc, trao đổi mua bán trái phép ma túy cần tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có số thuê bao 0334767884, quá trình điều tra xác định là tài sản của Trần Văn B, sử dụng làm phương tiện, liên lạc trao đổi mua bán trái phép ma túy cần tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn B, là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành phạm tội cần trả lại cho B.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 88K7-0989, đã qua sử dụng tạm giữ của Phạm C, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Hồng Th, sinh năm 1983, trú tại thôn Bình Ri, xã H, huyện L (là anh trai ruột của Phạm C), đăng ký đứng tên ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, trú tại thôn Phở, xã Q, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc. Ông M mua mới chiếc xe nêu trên năm 2009, đăng ký chính chủ, đến năm 2016, do không có nhu cầu sử dụng ông M bán xe cho anh Th, sau khi mua xe anh Th chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 15/4/2024, C mượn anh Th chiếc xe mô tô trên để đi lại sau đó đi mua ma túy. Việc C sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy sử dụng anh Th không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Th và chiếc xe mô tô nêu trên, cần trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B và Phạm C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận: Chiều ngày 15/4/2024, tại phòng 304 khách sạn Huyền Trang ở thôn Tây Sơn, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn B bán cho Phạm C 01 gói ma túy qua giám định, xác định có khối lượng là 0,2611 gam loại Heroine với giá 190.000 đồng, C cầm ma túy đút vào túi quần phía trước bên phải chuẩn bị ra về tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang. Quá trình khám xét phòng 304, Cơ quan điều tra còn thu giữ 04 gói ma túy qua giám

định xác định có khối lượng 0,4095 gam loại Heroine. B khai nhận toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với C và khám xét phòng 304 khách sạn Huyền Trang là ma túy của B để bán kiếm lời. Do vậy, Trần Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất” ma túy với khối lượng 0,6706g Heroine; Phạm C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng 0,2611g Heroine.

[3] Hành vi nêu trên của Trần Văn B mua và bán ma túy cho người khác nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi nêu trên của Phạm C mua ma túy để sử dụng nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn B và Phạm C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất gây nghiện. Trước tình hình các tội phạm về ma túy mặc dù đã được đấu tranh, xử lý nghiêm khắc nhưng vẫn không giảm mà có chiều hướng tăng lên, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội và dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo B và tàng trữ để sử dụng của bị cáo C làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác và chính bản thân bị cáo. Do vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra đối với các bị cáo và nhân thân của bị cáo C như: Bị cáo C có 01 tiền sự: Ngày 30/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 16/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Ngày 06/9/2023, đã chấp hành xong. Về nhân thân: Ngày 25/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 13/2014/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 30/6/2016, C đã chấp hành xong. Ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch có quyết định số 12/2018/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày

06/12/2020, C đã chấp hành xong. Ngày 23/7/2022, Công an huyện Lập Thạch có quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích mức phạt tiền 6.500.000 đồng, C chưa nộp phạt. Ngày 05/8/2022, Công an huyện Lập Thạch có quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích mức phạt tiền 6.500.000 đồng, C chưa nộp phạt. Bị cáo Phạm C là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Quan điểm về mức hình phạt xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc ma túy: B khai khoảng 10 giờ ngày 15/4/2024, tại khu vực nhà nghỉ Huyện Trang thuộc thôn Tây Sơn, xã Y, huyện T, B gặp một nam thanh niên (B không biết tên, tuổi, địa chỉ nam thanh niên này ở đâu) nhờ B bán hộ 05 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/ 1 gói, B sẽ nhận được 100.000 đồng tiền công và được cho ma túy (Heroine) để sử dụng nhưng không biết người đàn ông nhờ bán ma túy, ngoài lời khai của B không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối số ma túy được hoàn trả lại sau giám định gồm: A1 = 0,2340 gam; A2 = 0,3682 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 190.000 đồng thu giữ của Trần Văn B, quá trình điều tra xác định là tiền do bán ma túy heroin mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 sim điện thoại có số thuê bao 0866.560.684, quá trình điều tra xác định là tài sản của C sử dụng làm phương tiện liên lạc, trao đổi mua bán trái phép ma túy cần tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có số thuê bao 0334767884, quá trình điều tra xác định là tài sản của Trần Văn B, sử dụng làm phương tiện, liên lạc trao đổi mua bán trái phép ma

tuý cần tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn B, là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành phạm tội cần trả lại cho B.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 88K7-0989, đã qua sử dụng tạm giữ của Phạm C, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Hồng Th, sinh năm 1983, trú tại thôn Bình Ri, xã H, huyện L (là anh trai ruột của Phạm C), C mượn anh Th chiếc xe mô tô trên để đi lại sau đó đi mua ma túy. Việc C sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy sử dụng anh Th không biết nên cần trả lại cho anh Th.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn B và Phạm C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phạm C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn B 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày tạm giữ, tạm giam 15/4/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm C 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày tạm giữ, tạm giam 15/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy được hoàn trả lại sau giám định gồm: A1 = 0,2340 gam; A2 = 0,3682 gam và toàn bộ bao gói niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 190.000 đồng thu giữ của Trần Văn B.

Tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 sim điện thoại có số thuê bao 0866.560.684 của Phạm C. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có số thuê bao

0334767884 của Trần Văn B. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn B 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn B.

Trả lại cho anh Phạm Hồng Th 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 88K7-0989.

(Vật chứng trên theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2024 giữa Công an huyện Tam Đảo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn B và Phạm C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THA dân sự huyện Tam Đảo;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Thái